

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và
Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 77/2019/TLST-VDS ngày
14 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những
người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lò Văn T, sinh năm 1992,
địa chỉ: Bản Q, xã Q1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và chị Hoàng Thị Q, sinh
năm 1996, địa chỉ: Bản W, xã W1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Hoàng Thị Q kết hôn với nhau từ
năm 2014 do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Anh chị có
đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã W1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào
ngày 04/4/2014. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc
được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng
không có tiếng nói chung trong cuộc sống, không có sự cảm thông chia sẻ với
nhau, nghi ngờ tình cảm của đối phương. Đến nay cả hai đều thấy không còn
tình cảm vợ chồng nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn
giữa hai bên. Tại phiên hòa giải, anh T, chị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn.
Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn
nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của
anh T và chị Q.

[2] Về con chung: Anh T, chị Q có 01 con chung là cháu Lò Thị Mai X sinh ngày 02/02/2015. Anh T, chị Q thống nhất chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lò Thị Mai X cho đến khi cháu X trưởng thành. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q mỗi tháng là 500.000 đồng/tháng (năm trăm nghìn đồng/ tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2019 trở đi cho đến khi cháu X trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thỏa thuận về trách nhiệm nuôi dưỡng và việc cấp dưỡng nuôi con chung của hai anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Anh T, chị Q không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng.

[4] Về lệ phí tòa án: Anh T nhận nộp toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Hoàng Thị Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao cháu Lò Thị Mai X sinh ngày 02/02/2015 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu X trưởng thành.

Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q mỗi tháng là 500.000 đồng/tháng (năm trăm nghìn đồng/ tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu X trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn T nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0002170 ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã W1;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kiều Anh